FLYERS ENGLISH

Từ vựng Pre-A1 Starters: Đồ chơi

11 từ chủ đề đồ chơi mới ở cấp độ Cambridge Pre-A1 Starters. Mỗi từ có nghĩa dễ hiểu và một câu ví dụ.

Cách dùng danh sách này

1. Mỗi ngày học một chủ đề. Mười đến mười lăm phút là đủ.
2. Cùng con đọc to từ, nghĩa và câu ví dụ.
3. Đánh dấu vào ô khi con nói được từ và đặt được câu với từ đó.

Đồ chơi · Pre-A1 Starters 11 từ

TỪ	NGHĨA (TIẾNG ANH)	CÂU VÍ DỤ
☐ **alien** *noun*	From a different planet.	*The alien in the film is green.*
☐ **balloon** *noun*	It's a toy filled with air.	*I like to play with a balloon.*
☐ **board game** *noun*	You play it on a board.	*I like to play a board game with my family.*
☐ **car** *noun*	It moves people on roads.	*My dad drives the car to work.*
☐ **helicopter** *noun*	It is a flying machine.	*I see a helicopter in the sky.*
☐ **monster** *noun*	It is a scary creature.	*I think there is a monster under my bed.*
☐ **motorbike** *noun*	It's a fast two-wheel vehicle.	*My dad rides his motorbike to work.*
☐ **plane** *noun*	It flies in the sky.	*I see a big plane.*
☐ **robot** *noun*	It is a machine.	*My brother likes his robot toy.*
☐ **train** *noun*	It is a long vehicle for travel.	*I go to school by train.*
☐ **truck** *noun*	It is a big vehicle.	*I see a red truck.*

Nghe phát âm và chơi với các từ này

Danh sách này có hình, âm thanh và trò chơi miễn phí trên FlyersEnglish. Mở trang bên dưới trên điện thoại, máy tính bảng hoặc máy tính.

flyersenglish.com/vi/wordlist/starters/toys

Bám sát danh sách từ vựng chính thức của Cambridge English Young Learners. Nghĩa và câu ví dụ do FlyersEnglish biên soạn. FlyersEnglish không liên kết với Cambridge và không được Cambridge bảo trợ.